

Bản án số: 08/2026/HS-ST

Ngày: 22-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lựu;

2. Bà Nguyễn Thị Bình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-H.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-H tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Đình Long-Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân (Viết tắt: TAND) khu vực 10-H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn P1**, sinh ngày 01/10/1986; CCCD số: 030086007407; tại xã K, thành phố H; nơi cư trú: Thôn L, xã K, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Thịnh và bà Đỗ Thị Lan; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Chị Lê Thị P2, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Tân Tiên, xã K, thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn P1 và chị Lê Thị P2 có quan hệ tình cảm nam nữ từ khoảng tháng 8/2023, đã nhiều lần quan hệ tình dục và cùng tự nguyện quay, chụp lại các hình ảnh, video Phú và chị P2 khóa thân bằng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO để giữ làm kỉ niệm. Đến khoảng tháng 8/2024, do phát sinh mâu thuẫn nên chị P2 và Phú chấm dứt quan hệ. Sau đó, Phú đã nhiều lần nhắn tin, gọi điện

cho chị P2 muốn duy trì tình cảm nhưng chị P2 không đồng ý nên tại chỗ ở của mình thuộc thôn L, xã K, thành phố H, Phú đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO lắp sim số 0966942886 và 0983173465 kết nối mạng internet để đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên “Phuong Lê” và tài khoản Zalo có tên “Lê Phượng” là các tài khoản của chị P2 và P1 sử dụng chung khi còn yêu nhau. Phú đã sử dụng hình ảnh chị P2 trong tư thế khỏa thân để làm hình ảnh đại diện, ảnh bìa của các tài khoản trên mục đích để ép buộc chị P2 tiếp tục quay lại với Phú. Sau đó chị P2 phát hiện ra nên đã thực hiện thao tác khóa các tài khoản nêu trên.

Đến tháng 5/2025, Hoàng Văn P1 tiếp tục tạo mới tài khoản Facebook “Con mưa ngang qua” để đăng tải những bài viết có hình ảnh chị P2 kèm theo các nội dung xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của chị P2, cụ thể: Trong ngày 04/5/2025, Phú đã sử dụng tài khoản Facebook “Con mưa ngang qua” đăng các bài viết dưới dạng người dùng ẩn danh trong 03 nhóm trên mạng xã hội Facebook gồm nhóm: “Quê hương Ngũ Phúc”, “Chợ K-Hải Dương”, “Cộng đồng dân cư thị trấn Phú Thái”. Trong ngày 05/5/2025, Phú đã sử dụng tài khoản Facebook “Con mưa ngang qua” đăng các bài viết dưới dạng người dùng ẩn danh trong 06 nhóm trên mạng xã hội Facebook gồm nhóm: “Lao động K - Kinh Môn”, “Bình Dân - Liên Hòa kết nối”, “Người Kim Đính - Quê tôi”, “Chợ K - Hải Dương”. Trong ngày 18/5/2025 Phú đã sử dụng tài khoản Facebook “Con mưa ngang qua” đăng các bài viết dưới dạng người dùng ẩn danh trong 03 nhóm trên mạng xã hội Facebook gồm nhóm: “Hội chị em yêu chồng nhưng vẫn muốn ngoại tình”, “Hội những người thích cặp bồ ưa ngoại tình”, “Thèm lều lều”.

Ngày 16/6/2025, chị Lê Thị P2 có đơn trình báo gửi Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao tỉnh Hải Dương (nay là thành phố H) đề nghị xử lý Hoàng Văn P1 về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị theo đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Hoàng Văn P1 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO lắp sim số 0966942886 và 0983173465.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị P2 tự nguyện không yêu cầu Phú phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSKV10, ngày 05 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân (Viết tắt: VKSND) khu vực 10-H truy tố Hoàng Văn P1 về tội “Làm nhục người khác” theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

- VKSND khu vực 10-H giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng

xét xử (Viết tắt: HĐXX): Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của BLHS; tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P1 phạm tội “Làm nhục người khác”; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng; về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét; về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt: BLTTHS). Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; tịch thu tiêu hủy sim số 0966942886 và 0983173465; về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND khu vực 10-H đối với bị cáo là đúng. Bị cáo xác định vì muốn bị hại quay lại hàn gắn tình cảm với mình nên đã thực hiện hành vi nêu trên. Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình nên đã đến gia đình bị hại xin lỗi và mong muốn được bồi thường nhưng bị hại tự nguyện không yêu cầu; đối với điện thoại và sim mà cơ quan điều tra thu giữ là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhất trí để cơ quan tố tụng tịch theo quy định; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, bố đẻ bị cáo hiện đang bị bệnh K, phải điều trị tại bệnh viện. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình.

- Bị hại-chị Lê Thị Phương trình bày: Trong thời gian yêu nhau, chị và bị cáo tự nguyện quay, chụp những hình ảnh, clip nhạy cảm bằng điện thoại của bị cáo để lưu giữ làm kỉ niệm. Sau khi chấm dứt quan hệ tình cảm, bị cáo thường xuyên nhắn tin, gọi điện mong muốn được hàn gắn tình cảm nhưng chị không đồng ý. Sau khi phát hiện sự việc, chị đã yêu cầu và bị cáo đã gỡ bỏ toàn bộ những hình ảnh nhạy cảm của chị trên các nền tảng mạng xã hội; bị cáo không có hành vi đe dọa, ép buộc gì đối với chị; bản thân bị cáo và gia đình có đến gặp chị để xin lỗi và mong muốn được bồi thường thiệt hại nhưng do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, đã ăn năn, hối lỗi về hành vi của mình nên chị tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp dữ liệu điện tử đã được sao lưu, biên bản giải trình dữ liệu điện tử, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2025 đến tháng 5/2025, tại thôn L, xã K, thành phố H, Hoàng Văn P1 đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, lắp sim số 0966942886 và 0983173465 đăng tải 12 bài viết, 07 hình ảnh nhạy cảm liên quan đến chị Lê Thị P2 lên các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook, đã xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của chị Lê Thị P2.

[3]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi làm nhục người khác là vi phạm pháp luật, song để hạ thấp nhân phẩm, danh dự của bị hại nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện; bị cáo đã đăng tải 07 hình ảnh nhạy cảm của bị hại lên 12 bài viết trên các trang mạng xã hội nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm nhục người khác” theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 của BLHS. Như vậy, quyết định truy tố của VKSND khu vực 10-H đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được tôn trọng và bảo vệ nhân phẩm, danh dự của con người được pháp luật hình sự bảo vệ nên HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6]. Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù tại trại giam cũng đủ tác dụng giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, HĐXX sẽ áp dụng các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về xử lý vật chứng*:

[7.1]. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO kèm các sim số 0966942886 và 0983173465 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nay tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước điện thoại, tịch thu tiêu hủy sim.

[7.2]. Đối với USB và đĩa CD chứa file ghi âm hỏi cung bị cáo-Là chứng cứ chứng minh tội phạm nên được lưu hồ sơ vụ án.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với một số hình ảnh liên quan đến chị Lê Thị P2 mà Hoàng Văn P1 đăng tải trên các trang mạng xã hội (07 ảnh có tổng dung lượng 1.656 Kilobyte), Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thành phố H đã có văn bản số 684 ngày 14/11/2025 đề nghị Trưởng công an xã K, thành phố H xử lý vi phạm hành chính đối với Phú về hành vi chia sẻ thông tin không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 101 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử theo đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P1 phạm tội “Làm nhục người khác”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P1 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã K, thành phố H nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO; tịch thu và tiêu hủy 02 sim số: 0966.942.886 và 0983.173.465.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ

quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10-H ngày 16/01/2025).

- Lưu hồ sơ vụ án: USB và đĩa CD chứa file ghi âm hỏi cung bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Hoàng Văn P1 phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 BLTTHS.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 22/01/2026./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. H;
- Phòng HSNV Công an Tp. H;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. H;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. H;
- VKSND khu vực 10-H;
- Phòng THADS khu vực 10-H;
- Bị cáo; bị hại;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huân